

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2024

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3 = 2/1
I	TỔNG SỐ THU	10.706.000	5.805.875	54,23
1	Các khoản thu xã hưởng 100 %	726.000	264.827	36,48
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	5.520.300	500.677	9,07
3	Thu bổ sung	4.459.700	3.818.100	85,61
	- Bổ sung cân đối ngân sách	4.459.700	3.349.700	75,11
	- Bổ sung có mục tiêu		468.400	
4	Thu chuyển nguồn		1.222.272	
II	TỔNG SỐ CHI	10.706.000	5.307.734	49,58
1	Chi đầu tư phát triển	5.750.000	884.605	15,38
2	Chi thường xuyên	4.753.000	4.423.129	93,06
3	Dự phòng	203.000		

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng dùng để phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.